TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2019/ HS-ST
Ngày 24-01-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toản.
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Dương Thị Hồng;
- Bà Dương Thị Nam.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:* Ông Lưu Nguyên Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 169/2018/TLST-HS, ngày 26 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bàn Văn T, sinh ngày: 05/01/1993 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn K, xã K1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bàn Văn Q (Đã chết) và bà: Bàn Thị T - Sinh năm: 1966. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là: Đặng Thị H - Sinh năm: 1993 và 01 con nhỏ sinh năm 2012:

Tiền sự: Không có.

Tiền án: Có 02 tiền án:

- Ngày 30/10/2014, bị cáo Bàn Văn T bị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 28/12/2017, bị cáo Bàn Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang (Xét xử phúc thẩm) xử phạt 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2018 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến:

1. Anh Dương Văn T, sinh năm: 1977;

Nơi thường trú: Xóm B, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Trần Thanh S, sinh năm: 1981;

Nơi thường trú: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 20/9/2018, tổ công tác Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Công an xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T, xã N thì phát hiện một đối tượng nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma tuý. Tổ công tác đã tiếp cận yêu cầu cho kiểm tra, nam thanh niên tự khai tên là Bàn Văn T, sinh năm 1993, trú tại Thôn K, xã K1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Đồng thời T tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng T khai nhận đó là ma tuý - loại Heroine, ngoài ra còn giao nộp 03 xi lanh nhựa loại 3cc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intel đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa T về trụ sở Công an huyện Phú Bình để điều tra theo thẩm quyền.

Hồi 02 giờ 00 phút ngày 21/9/2018, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T có trọng lượng 0,181 gam. Lấy toàn bộ niêm phong vào bì thư kí hiệu A1 gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định. Tại bản kết luận giám định số 1065/KL-PC09 ngày 27/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái nguyên, kết luận: chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,181 gam.

Tại cơ quan điều tra, Bàn Văn T khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma tuý từ đầu năm 2017, sử dụng ma tuý bằng hình thức dùng xi lanh chích ma tuý vào cơ thể nên thường phải đi mua ma tuý về sử dụng. T có vợ đang làm công nhân tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên nên T đã đi từ Tuyên Quang đến P để thăm vợ và lần, tại đây T quen biết một người đàn ông khoảng 30 tuổi, T không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này. Ngày 20/9/2018, T đi từ nhà ở huyện C, tỉnh Tuyên Quang đi xuống huyện P, tỉnh Thái Nguyên thăm vợ và gặp lại người đàn ông này, T hỏi có chỗ nào bán ma tuý không để nhờ người này đưa đi để mua ma tuý về sử dụng, người đàn ông này đồng ý và dùng xe mô tô chở T đi mua ma tuý. Khi đi đến một địa điểm T không biết là ở đâu, người đàn ông bảo T đứng đợi, T đưa cho người này số tiền 200.000

đồng để mua ma tuý. Khoảng 10 phút sau người này quay lại rồi đưa cho T 01 gói ma tuý rồi hai người ra về. Sau khi nhận ma túy, T đút vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi một mình về đến khu vực xóm T, xã N, huyện P mua xi lanh để chích ma túy, sau khi mua được xi lanh và đang trên đường về để sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã tiến hành mở niêm phong, kiểm tra chiếc điện thoại thu giữ của Bàn Văn T, tại các thư mục trong máy không có nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội của T.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,155 gam ma túy - Heroine được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong bì thư kí hiệu A1; 01 điện thoại nhãn hiệu Intel đã qua sử dụng; 03 xi lanh nhựa loại 3cc chưa qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản và lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSPB, ngày 24-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Bàn Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Bàn Văn T khai nhận được tóm tắt như sau: Ngày 20/9/2018, bị cáo nhờ một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể mua hộ 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,181 gam với giá 200.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy bị cáo cho vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi đến khu vực xóm T, xã N mua xi lanh để chích ma túy. Tuy nhiên, sau khi mua được xi lanh, bị cáo chưa kịp sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, vì bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,181 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Bàn Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Bàn Văn T từ 30-36 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 03 xi lanh nhựa và 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine mẫu hoàn lại sau giám định;

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intel để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo Bàn Văn T tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận, vì đã phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Bàn Văn T là đối tượng sử dụng ma túy từ khoảng đầu năm 2017, nên bị cáo thỉnh thoảng có đi tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 20/9/2018 bị cáo đã nhờ một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể mua hộ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy bị cáo cho vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi đến khu vực xóm T, xã N mua xi lanh để chích ma túy. Tuy nhiên, bị cáo chưa kịp sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình bắt quả tang thu giữ vật chứng là một gói ma túy vừa mua nêu trên, qua giám định là Heroine, có khối lượng là: 0,181 gam.

Bị cáo T thừa nhận gói ma túy Heroine bị thu giữ trên là của bị cáo mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 của BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ của tội phạm là nghiêm trọng, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quyền lý của Nhà nước ta về các chất ma tuý, hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên buộc phải nhận thức và biết được việc mua và tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy là trái Pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hìn sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015. Vì vậy, cần nên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cho bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy cũng như cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS năm 2015 thì người phạm tội còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính và không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Đối với vật chứng là 03 xi lanh nhựa và 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine mẫu hoàn lại sau giám định, xét thấy đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Chiếc điện thoại di động Intel là tài sản riêng thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[7] Cần áp dụng Điều 329 của BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu một khoản án phí HSST sung quỹ Nhà nước, theo quy định pháp luật và được quyền kháng cáo bản án trong hạn Luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bàn Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Bàn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2018.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 249 của BLHS năm 2015.

3. Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Bàn Văn T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 03 xi lanh nhựa loại 3cc chưa qua sử dụng và 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,155 gam ma túy Heroine mẫu được hoàn lại sau giám định.

- Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ, đen số Imel 13440 máy cũ đã qua sử dụng để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).*

5. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bàn Văn T phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Thái nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Toản